

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG THPT SÓC SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 22/QĐ-THPT

Sóc Sơn, ngày 9 tháng 12 năm 2021

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai học sinh được miễn giảm học phí và học sinh được hỗ trợ chi phí học tập học kỳ I năm học 2021 - 2022 của trường THPT Sóc Sơn.

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT SÓC SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Thông tư số: 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ giáo dục về việc Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-THPT ngày 9/12/2021 về việc miễn giảm học phí cho học sinh học kỳ I năm học 2021-2022 của trường THPT Sóc Sơn;

Căn cứ Quyết định số 223/QĐ-THPT ngày 9/12/2021 về việc hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh học kỳ I năm học 2021-2022 của trường THPT Sóc Sơn;

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Công khai danh sách học sinh được miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập học kỳ I năm học 2021-2022 của trường THPT Sóc Sơn (Có danh sách kèm theo)

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

**Điều 3:** Lãnh đạo trường THPT Sóc Sơn, Chủ tịch công đoàn, Đoàn Thanh niên, các tổ chuyên môn, bộ phận tài vụ, các phòng chức năng và toàn thể cán bộ viên chức, học sinh nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Sở Giáo dục Đào tạo Hà Nội (để theo dõi);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu Văn phòng.



Nguyễn Thị Diệu Thanh

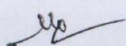


SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI  
TRƯỜNG THPT SÓC SƠN

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ HKI  
NĂM HỌC 2021 - 2022

| TT | Họ và tên            | Lớp  | Miễn Học phí |                      |            | Giảm 50% Học phí     |           | Ghi chú |
|----|----------------------|------|--------------|----------------------|------------|----------------------|-----------|---------|
|    |                      |      | Hộ nghèo     | Mồ côi cả cha lẫn mẹ | Con TB, BB | Cha mẹ bị TNLD, MSLD | Cận nghèo |         |
| 1  | Lê Bảo Khanh         | 10D6 |              | x                    |            |                      |           |         |
| 2  | Đào Văn Long         | 11A2 |              |                      |            |                      | x         |         |
| 3  | Nguyễn Thị Thu Quyên |      |              |                      |            |                      | x         |         |
| 4  | Bùi Quang Thịnh      |      |              |                      |            | x                    |           |         |
| 5  | Nguyễn Quang Tiến    | 11A4 |              |                      |            |                      | x         |         |
| 6  | Võ Thị Trang         | 11A6 |              |                      |            |                      | x         |         |
| 7  | Đỗ Thanh Thảo        | 11D3 |              |                      |            |                      | x         |         |
| 8  | Nguyễn Thị Huế       | 11D5 |              |                      |            |                      | x         |         |
| 9  | Ngô Đức Chung        | 11D6 |              |                      | x          |                      |           |         |
| 10 | Nguyễn Thị Thanh Mai |      |              |                      | x          |                      |           |         |
| 11 | Nguyễn Thị Kiều Ly   | 12A1 |              |                      |            |                      | x         |         |
| 12 | Lê Thị Tư            | 12A3 |              |                      |            |                      | x         |         |
| 13 | Trần Văn Minh        | 12A4 | x            |                      |            |                      |           |         |
| 14 | Lê Thị Lan           | 12A5 |              |                      |            |                      | x         |         |
| 15 | Nguyễn Khoa Điền     | 12D4 |              | x                    |            |                      |           |         |
| 16 | Nguyễn Thị Thu Huệ   | 12D5 |              |                      |            |                      | x         |         |
| 17 | Lê Thị Hoa           | 12D6 |              |                      |            |                      | x         |         |
| 18 | Nguyễn Thị Hồng Ngát |      |              |                      |            |                      | x         |         |
| 19 | Nguyễn Bình Thành    |      |              |                      |            |                      | x         |         |
| 20 | Nguyễn Văn Tùng      | 12D7 |              |                      |            |                      | x         |         |
|    | <b>Cộng</b>          |      | <b>1</b>     | <b>2</b>             | <b>2</b>   | <b>1</b>             | <b>14</b> |         |

Người lập



Mai Phúc Hạnh

Ngày 9 tháng 12 năm 2021

Hiệu trưởng



Nguyễn Thị Diệu Thanh

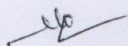


SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI  
TRƯỜNG THPT SÓC SƠN

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP HKI  
NĂM HỌC 2021 - 2022

| TT | Họ và tên        | Lớp  | Ghi chú |
|----|------------------|------|---------|
| 1  | Lê Bảo Khanh     | 10D6 |         |
| 2  | Trần Văn Minh    | 12A4 |         |
| 3  | Nguyễn Khoa Điền | 12D4 |         |

Người lập



Mai Phúc Hạnh

Ngày 9 tháng 12 năm 2021

Hiệu trưởng



Nguyễn Thị Diệu Thanh